



BẢNG DỮ LIỆU

QUICK CHANGER
DUAL QUICK CHANGER
QUICK CHANGER FOR I/O
QUICK CHANGER TOOL SIDE

V1.2

1 Bảng dữ liệu

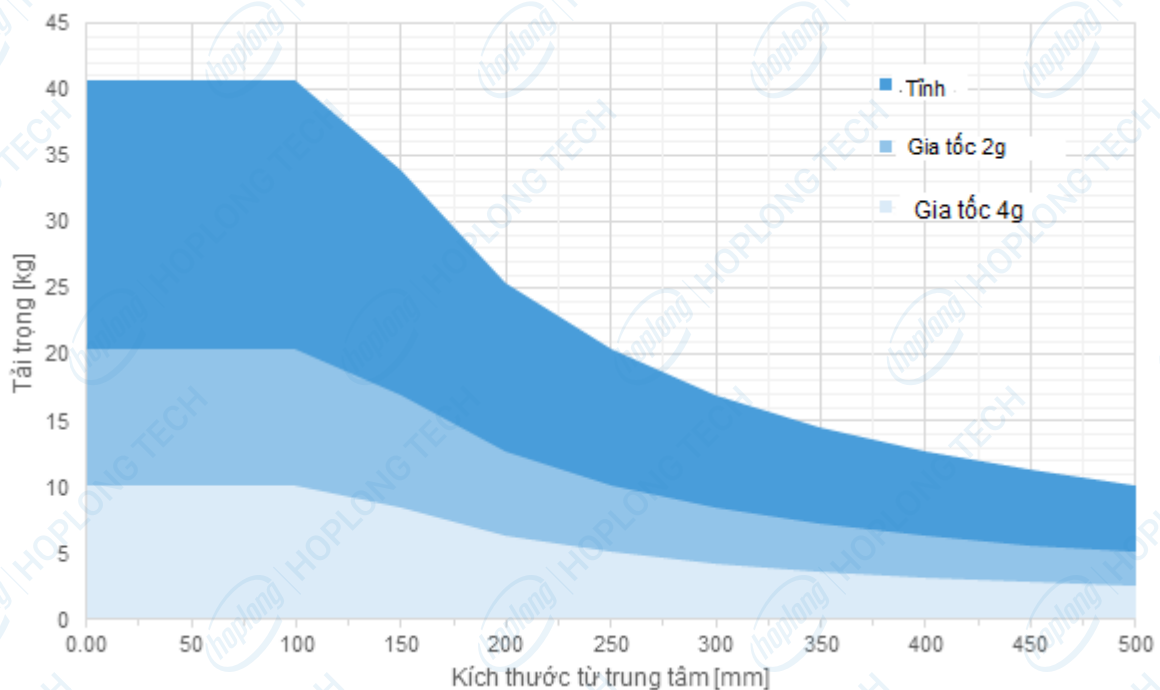
Nếu không ghi rõ, dữ liệu sẽ đại diện cho kết hợp của những dạng/mặt Quick Changer khác nhau.

Dữ liệu kỹ thuật	Tối thiểu	Điển hình	Tối đa	Đơn vị
Lực cho phép*	-	-	400*	[N]
Mô-men xoắn cho phép*	-	-	50*	[Nm]
Tải trọng xếp hạng*	-	-	20* 44	[kg] [lbs]
Tính lặp lại	-	-	±0,02	[mm]
Phân loại IP	67			
Tuổi thọ hoạt động (thay dụng cụ)	-	5.000	-	[chu kỳ]
Tuổi thọ hoạt động (hoạt động robot)	10	-	-	[chu kỳ M]

* Xem biểu đồ sức chứa tải bên dưới.

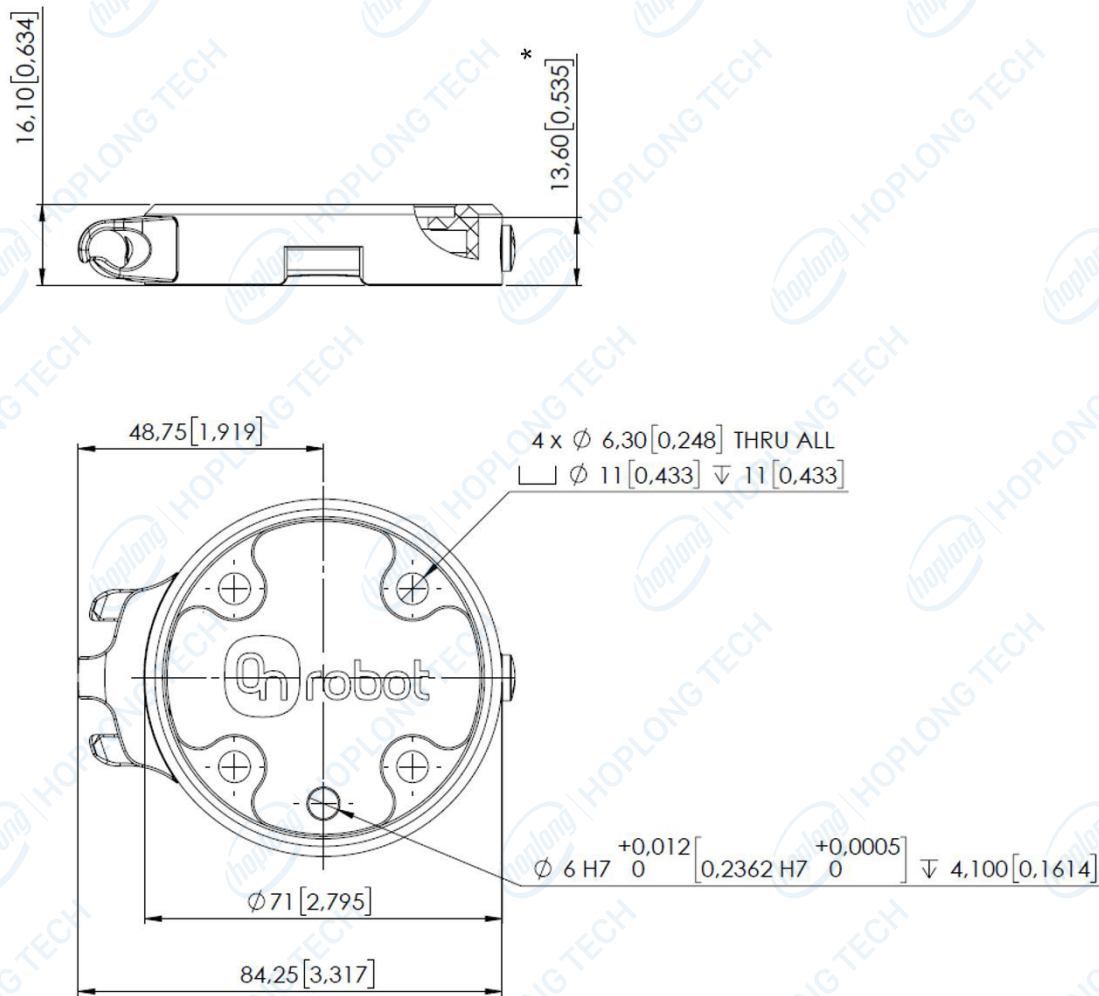
	Quick Changer	Quick Changer cho I/O	Quick Changer Đôi	Quick Changer - Mặt dụng cụ	Đơn vị
Khối lượng	0,06 0,13	0,093 0,21	0,41 0,9	0,14 0,31	[kg] [lb]
Kích thước	Xem mục Kích thước cơ học				

Sức chứa tải



s

Quick Changer - Mặt robot



* Khoảng cách từ giao diện bề mặt robot đến công cụ OnRobot.

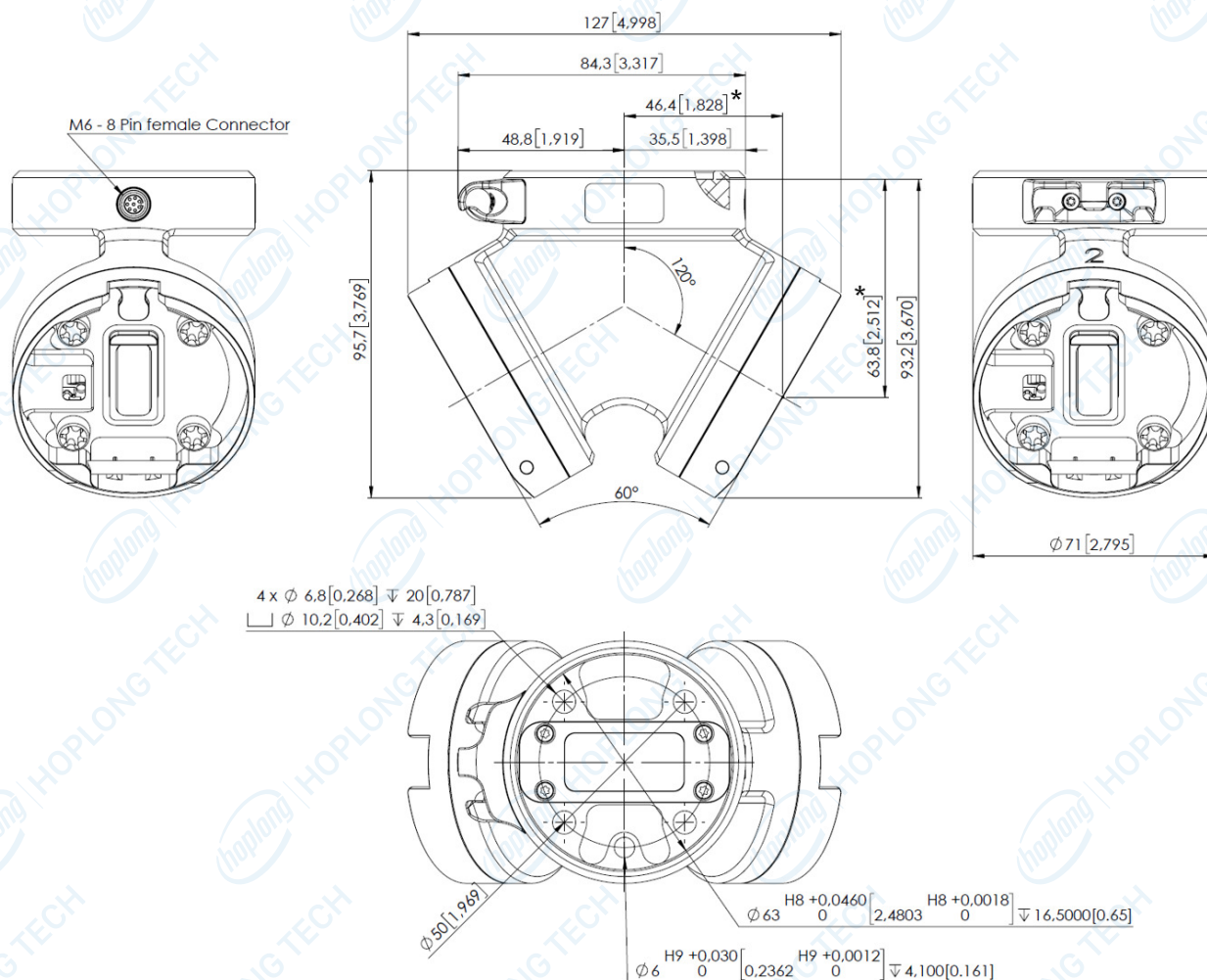
Kích thước có đơn vị mm và [inch].



LƯU Ý:

Bộ giữ cáp (ở bên trái) chỉ bắt buộc với cáp dài (5 mét).

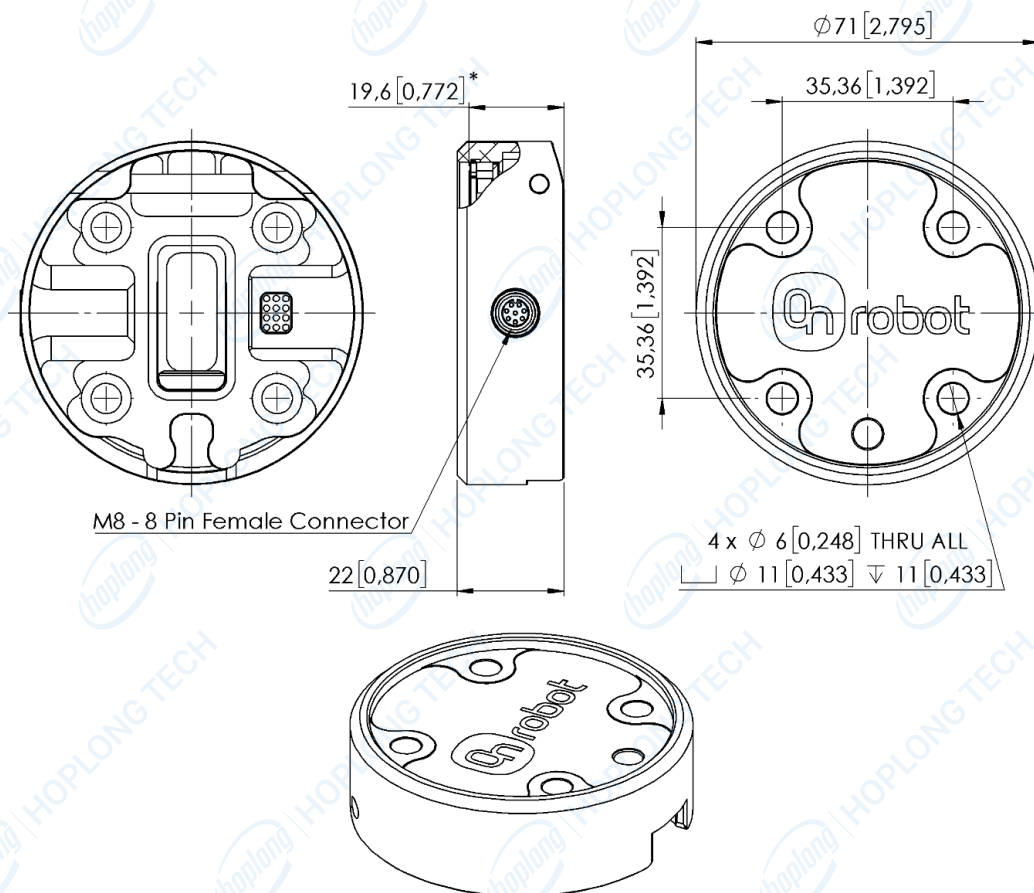
Quick Changer
Đôi



* Khoảng cách từ giao diện bề mặt robot đến công cụ OnRobot.

Kích thước có đơn vị mm và [inch].

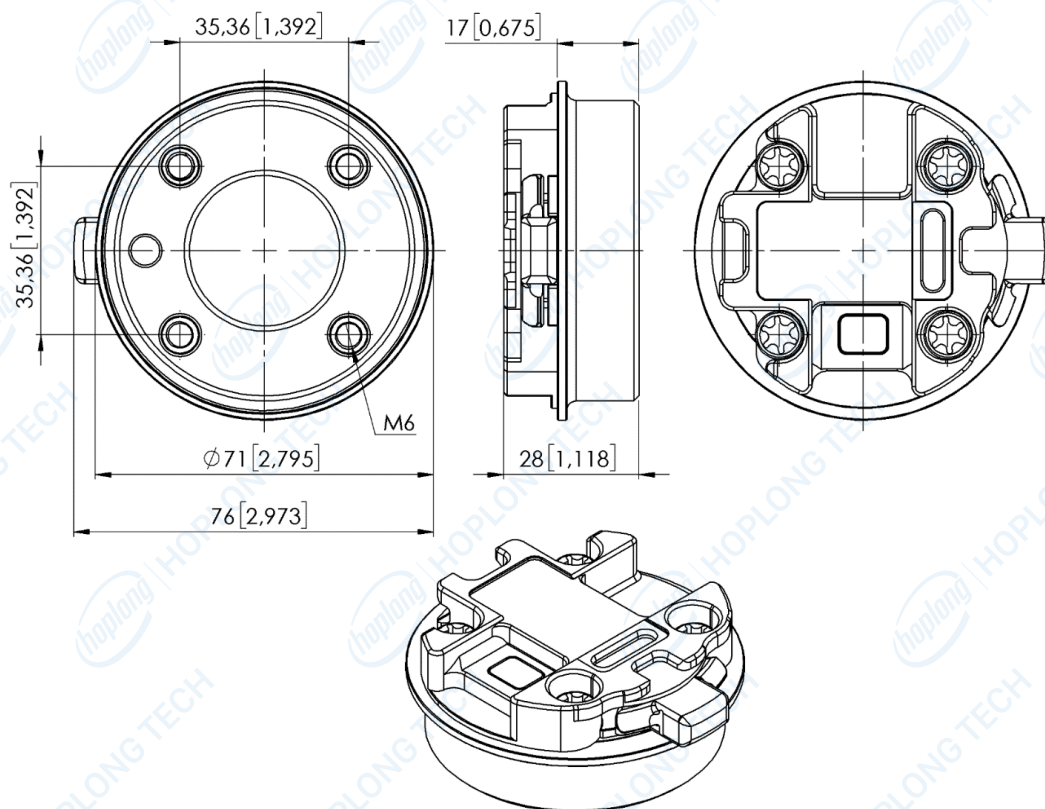
Quick Changer
cho I/O - Mặt
robot



* Khoảng cách từ giao diện bề mặt robot đến công cụ OnRobot.

Kích thước có đơn vị mm và [inch].

**Quick Changer -
Mặt dụng cụ**



Kích thước có đơn vị mm và [inch].